

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2016/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 25 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thực hiện Kết luận số 119-KL/BCS ngày 07/6/2016 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/8/2016 và thay thế Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 01/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 25 / 7 / 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin) ở địa phương theo quy định của pháp luật; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

3. Trụ sở của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở gồm có: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Tổ chức - Pháp chế;
- đ) Phòng Quản lý văn hóa;
- e) Phòng Quản lý di sản văn hóa;
- g) Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình;
- h) Phòng Quản lý thể dục thể thao;
- i) Phòng Quản lý du lịch;

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- a) Thư viện;
- b) Trung tâm Văn hoá;
- c) Đoàn nghệ thuật;
- d) Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng;
- đ) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao;
- e) Bảo tàng tỉnh;
- g) Ban quản lý di tích;
- h) Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch;

Tạm thời chưa thành lập Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm giao cho Phòng Quản lý du lịch thực hiện, khi đủ điều kiện về biên chế Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu thành lập theo quy định.

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo quy định.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp

công lập trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nêu tại Điều 3 Quy định này thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển; tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; thực hiện các chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc Sở quy định tại Điều 7 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ; đồng thời có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy định này bảo đảm kịp thời, đạt hiệu quả.
2. Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng cán bộ công chức, viên chức, tài chính, tài sản, vật tư, tài liệu của cơ quan theo quy định hiện hành của Nhà nước.
3. Thực hiện tốt chính sách, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.
4. Làm chủ tài khoản của cơ quan.
5. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
6. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành một số văn bản hướng dẫn, thực hiện các quy định của Nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trên địa bàn tỉnh; ban hành văn bản theo thẩm quyền để hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực công tác được giao theo thẩm quyền.
7. Quyết định theo thẩm quyền quản lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do các ngành, các cấp ban hành trái với pháp luật hoặc không còn phù hợp.

8. Phân công các Phó Giám đốc Sở phụ trách một số lĩnh vực công tác của cơ quan, ủy quyền giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở khi Giám đốc Sở vắng mặt.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Giám đốc Sở

1. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và tham gia ý kiến với Giám đốc Sở về công việc chung của cơ quan. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Được chủ tài khoản ủy quyền đăng ký chữ ký tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác

Trên cơ sở đường lối, chỉ thị, nghị quyết và chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; chương trình công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong từng thời kỳ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, làm cơ sở cho quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Giải quyết công việc

Những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở, nếu pháp luật đã quy định thời hạn giải quyết, thì phải giải quyết xong trong thời hạn đó; nếu pháp luật không quy định thời hạn giải quyết, thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở (hoặc Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực được phân công, hoặc được ủy quyền) phải giải quyết xong và trả lời cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp chưa giải quyết hoặc không giải quyết được, phải có văn bản trả lời để tổ chức, cá nhân biết rõ lý do.

3. Chế độ soạn thảo, trình ký và ban hành văn bản

Việc soạn thảo văn bản phải thực hiện đúng theo quy trình, thể thức văn bản. Nội dung văn bản phải rõ ràng, cụ thể và không trái với quy định của pháp luật. Ban hành văn bản phải đến đúng đối tượng thi hành. Văn bản chỉ được ban hành sau khi văn thư đã vào sổ theo dõi.

a) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, khi trình ký, Giám đốc Sở phải thực hiện đảm bảo các thủ tục theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở: Giám đốc Sở chịu trách nhiệm về nội dung và thể thức văn bản do mình ký và ban hành. Các Phó

Giám đốc Sở khi được Giám đốc Sở uỷ quyền ký và ban hành văn bản phải chịu trách nhiệm về nội dung và hình thức văn bản trước Giám đốc Sở.

4. Về việc trình các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì Giám đốc Sở phải có văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Nếu công việc liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp thì Giám đốc Sở phải chủ trì, trao đổi thống nhất bằng văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Chế độ thông tin báo cáo

a) Giám đốc Sở thực hiện báo cáo định kỳ tình hình triển khai nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo đúng thời gian quy định.

b) Khi đi công tác ngoài tỉnh, Giám đốc Sở phải báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trước 03 ngày, trường hợp đột xuất thì phải báo cáo ngay trước khi đi công tác để Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến.

c) Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền thì Giám đốc Sở phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, xử lý kịp thời.

6. Công tác lưu trữ

Việc lưu trữ được tiến hành thường xuyên, kịp thời và theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 10. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ do pháp luật quy định;

b) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt công tác được giao;

c) Chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Sở phối hợp với cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về công tác quản lý Nhà nước của ngành khi có yêu cầu hoặc đề nghị phối hợp.

3. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Sở và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Trên nguyên tắc phối hợp công việc nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của tỉnh và nhiệm vụ của từng cơ quan;

b) Là mối quan hệ giữa quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác văn hóa, thể thao và du lịch.

4. Đối với đoàn thể

a) Sở phối hợp với các đoàn thể tổ chức vận động công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan tham gia các phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác chuyên môn và nhiệm vụ công tác đoàn thể;

b) Giám đốc Sở tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ của đoàn thể.

5. Đối với doanh nghiệp

Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác văn hóa, thể thao và du lịch đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định hiện hành.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum căn cứ vào Quy định này để quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể và lề lối làm việc giữa các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

Điều 12. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa